

Bonsai và Đạo Phật

Tịnh Độ

Chúng ta thường phóng tầm nhìn rất xa ngoài thân và tâm này, ngoài ngôi nhà đang cư ngụ, để kiếm tìm an lạc hạnh phúc. Rồi chúng ta loay hoay chạy về quá khứ, nhắm đến tương lai mà quên mất thực tại. Con đường ta đi bộ mỗi sáng tinh sương đầy hoa thơm cỏ lạ, đầy màu sắc đổi thay bốn mùa và mùi vị cũng khác nhau từng ngày.

Ta chỉ cảm thấy được nó khi ta đang tản bộ trên đường làng quê hương Việt Nam, trong mùa nghỉ hè về thăm quê với mồ hôi nhễ nhại của nóng bức ngạt thở, với gió bụi lấm lem và mùi hôi tanh của cuộc đời nghèo khổ lam lũ. Tóm lại, ta đang sống một đời sống của một xác thân tứ đại với một tinh thần được nuôi dưỡng bằng chất

liệu của vọng tưởng.

Với một chậu Bonsai trước mặt, ta sẽ khám phá ra rằng khi ta làm việc với cây và chậu nhỏ nhỏ xinh tươi đó, ý niệm về thời gian cùng những mộng tưởng về một thế giới bên ngoài tự nhiên vắng bật. Ta sẽ cảm thấy được tách rời từ một thế giới quay cuồng và tất cả những phiền muộn hệ lụy cũng đồng loạt tiêu tan. Ngoài ra có nhiều việc ta có thể thường thức và thực hành trên Bonsai sẽ giúp cho tâm trí ta, ước nguyện và tình thương ta phát triển. Dán tâm ta vào Bonsai là một cách giúp ta tự nhiên khám phá tâm này và phát triển định lực một cách tự nhiên. Và do vậy ta luôn cảm thấy thư giãn và an lành...

Bon là cây, Sai là chậu. Bonsai là cây trồng trong chậu. Bonsai là nghệ thuật cây kiểng trồng trong chậu của Trung Hoa từ đời nhà Tần thế kỷ thứ 3. Nhiều thế kỷ sau đó, nghệ thuật này mới được truyền sang Nhật Bản. Nhưng nguyên thủy của nó bắt nguồn từ 3.000 năm trước Tây lịch, tổ tiên người Egypt đã có cây trồng trong chậu được tìm thấy trong các ngôi mộ cổ trong lăng tẩm đền đài. Đó là những cây được thảo dùng để trị bệnh, được đặt trong chậu để dễ dàng di chuyển. Chăm sóc sức khỏe con người thời đó là dùng các cây thuốc để trị bệnh qua lá cây, vỏ cây và cả thân cây. Người ta còn dùng các phương pháp bấm bóp và thiền định yoga.

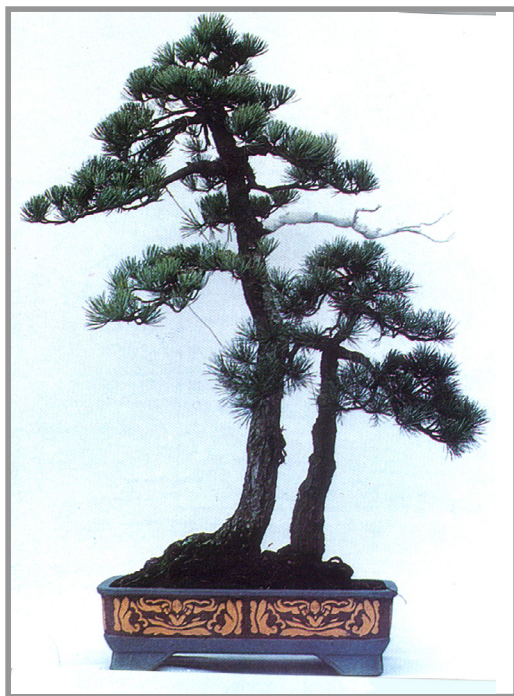
Khi người Aryen xâm lăng Ấn Độ, nghệ thuật cây trồng trong chậu

được áp dụng trong giáo đoàn Bà La Môn bên cạnh Thiền định Yoga.

Khi Phật giáo du nhập vào Trung quốc, cây thuốc đồng thời được truyền sang và thuốc Bắc đã trở thành được thảo phổ biến của Trung Hoa từ đạo đó đến bây giờ. Người Trung Hoa bước thêm một bước nữa là vì cây trong chậu hãy còn lớn, khó di chuyển, nên họ tìm cách cắt bớt nhánh phụ và cắt lá nhỏ lại. Dáng cây sẽ được thu nhỏ từ từ. Nghệ thuật Bonsai bắt đầu từ đây.

Câu hỏi đặt ra là nếu gọi Bonsai là cây trồng trong chậu thì hóa ra các cây ở các nhà vườn đều gọi là Bonsai cả sao? Câu hỏi này hoàn toàn đúng vào thời đại chưa có sản xuất các loại chậu nhựa dành cho các nhà vườn. Và các loại cây đặt trong chậu thường là cây quý để làm thuốc trị bệnh, dù muốn hay không cây ngồi trong chậu lâu năm, tàn lá của nó cũng tự nhiên được thu nhỏ lại, cũng đáng được gọi là Bonsai. Thời nay, dù ở một kiến thức bình thường ta cũng dễ dàng nhận định được thế nào là một chậu Bonsai...

Cây, cành lá luôn được cắt tỉa và uốn theo những hình dáng rất là mỹ thuật. Dáng cây có thể là thẳng đứng, hoặc thân vắn vẹo như thân rắn, hoặc nằm nghiêng như thác đổ v.v.. Tùy theo điều kiện tự nhiên của cây mà ta sẽ có định kiến muốn sửa cây theo cách nào. Dĩ nhiên đôi khi nếu kiểu này không thích hợp,



ta có thể thử sang một kiểu dáng khác. Nghệ thuật là một cái gì luôn thay đổi và sáng tạo không ngừng.

Giá trị của một cây Bonsai, ngoài dáng đẹp của cành lá, nó còn được căn cứ trên tuổi thọ, trên bộ rễ và thân và cuối cùng là giá trị của chậu.

Chậu được chọn, phải thích hợp với dáng của cây sao cho được điều hòa và mỹ thuật. Đa số các chậu được làm bằng ceramic, thường rất đắt tiền nhất là các chậu được sản xuất từ Nhật vì đôi khi làm bằng tay... Thay đổi dáng kiểu của các chậu là một trong những thiết kế nghệ thuật của thời đại. Nó đổi thay biến chuyển không ngừng. Nếu cây có nhiều kích cỡ khác nhau thì chậu cũng lớn nhỏ khác nhau với nhiều dáng vẻ khác nhau như là hình vuông, hình chữ nhật, chậu tròn, chậu hình oval, chậu sâu lòng, cạn lòng v.v.. Chậu có thể là một phiến đá bằng phẳng, hoặc là một bọng cây...

Chúng ta biết rằng đức Phật sinh ra tại gốc cây, thành đạo dưới gốc cây, và nhập diệt dưới gốc cây biểu trưng cho ba thời quá khứ, hiện tại, vị lai - cho chặn đầu, chặn giữa và rốt sau đều nhút như không dời đổi. Ngài ngồi dưới cội cây Bồ đề thiền định 7 ngày đêm và chứng đạo.

Chính thiền định là con đường đưa

đến giải thoát giác ngộ. Nhưng trên con đường thực hành thiền định cho có kết quả, đức Phật đã mượn thiên nhiên như là một đề mục để quán sát và định tâm. Chính thiên nhiên đã góp phần thanh tịnh hóa thân tâm. Thiên nhiên là căn nhà tâm rộng lớn của Phật và Tăng đoàn của Ngài, nhờ vậy mà đạt quả, chứng đạo.

Hòn non bộ với những cây Bonsai thích hợp chính là một thiên nhiên thu nhỏ trên đất Phật năm xưa để thức nhắc hành giả nếu không đủ duyên vào chốn thâm sơn cùng cốc thanh tu thiền định thì cũng mượn phương tiện một tiểu cảnh trong khuôn viên nhà chùa để nhiếp tâm.

Nếu hiểu Bonsai như là một tiểu cảnh của một cái gì rộng lớn hơn, đại diện cho một cái gì phổ quát, thì nhà chùa chính là một Bonsai đất Phật và tâm chúng sanh chính là Bonsai tâm Phật vậy. Nghệ thuật về hòn non bộ tại Việt Nam, theo giáo sư Craig Coussin trong The Bonsai School phát hành năm 2002, đã có mặt trước Trung Hoa hàng ngàn năm. Rất nhiều vật dụng bằng đồng chạm khắc cảnh sơn thủy dưới dạng hòn non bộ được giáo nghiệm về niên đại xuất hiện từ thế kỷ thứ hai trước Tây lịch. Điều này cũng không có gì lạ vì Việt Nam đã bị lệ thuộc

Trung Hoa hàng ngàn năm, tài liệu văn hóa Việt Nam đã bị hủy diệt hoàn toàn trong chính sách đồng hóa ngu dân. Luận chứng này phù hợp với quan điểm đạo Phật đã truyền từ Ấn Độ sang Việt Nam trước khi vào Trung Hoa. Bởi vì đường thủy đi từ Ấn Độ đương vào vịnh Nam Hải, tàu bè Ấn Độ phải ghé Việt Nam trước. Chỉ có tàu bè mới có khả năng chuyên chở khối lượng lớn hàng hóa, sách vở, văn hóa phẩm. Trên mỗi chuyến tàu buôn luôn có một hoặc nhiều vị Tăng tháp tùng để đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng của Phật tử trên tàu, để cầu nguyện, tạo phước cho một chuyến hải hành được bình yên sóng lặng, tai qua nạn khỏi. Khi cập bến, các vị Tăng sẽ giảng dạy người Việt Nam tu Phật. Rồi đạo Phật được truyền tụng, lan tỏa đến nhiều nơi khác trên đất nước Việt Nam.

Dân tộc Việt Nam, nếu bất tài vô dụng thì tên tuổi Việt Nam và bản đồ đã bị xóa sạch từ lâu. Nền văn minh mà Trung Hoa có được hôm nay, tinh hoa cốt lõi, chắc chắn Việt Nam đã có mặt góp phần. Cái lợi của những kẻ xâm lược trong dài lâu vẫn là góp nhặt tinh hoa văn hóa xứ người. Các viện bảo tàng của những cựu đại đế quốc thời xưa là những kho lưu trữ của trộm văn hóa quốc tế.

Bonsai và đạo Phật đã có những liên hệ mật thiết trên mặt biểu tượng và hành trì.

Đối tượng của Đạo Phật là tâm, bởi vì tâm là chủ thể của mọi hành động, tạo tác. Tâm tạo ra nghiệp để rồi nghiệp dắt tâm vào sinh tử luân hồi, quay cuồng như bánh xe triền miên không dứt. Tâm và cảnh như là thổi nam châm với sắt. Cảnh thiện thì tâm nhiễm thiện, ngược lại cảnh ác tâm sẽ thành ác. Người tu luôn rất sợ cảnh và chọn cảnh để soi tâm. Là phải xa ác, tác thiện vậy. Có thể, đức Bổn Sư, do tâm vô nhiễm trước,



ngay trong chính Hoàng gia, Ngài cũng có thể tự tu và đạt đạo. Nhưng Ngài không làm vậy, vì nếu vậy thì Ngài siêu việt quá, khiến cho chúng sanh không đủ lòng tin ở chính mình để vào tu. Ngài phải sống một đời thường, có vợ sinh con, phải rời bỏ cảnh ràng buộc gia đình, chọn cảnh bao la thanh tịnh của núi rừng để tịnh tu thiền định.

Về mặt hành trì, cây Bonsai phải trải qua một quá trình nhiều năm huấn luyện cho thuần thực, sức phát triển chậm lại, bộ rễ chỉ còn mọc ra những rễ mịn để tiêu thụ thực phẩm ít đi. Lá và cành sẽ được cắt tỉa thường xuyên. Thay đất và cắt rễ trong chậu cũng phải đặc biệt quan tâm. Khi cây đã có dáng tàn đẹp rồi thì phải duy trì gìn giữ nguyên trạng. Người tu, khó nhất là ở hành trì. Khi vào đạo, giữ giới, làm công quả, làm Phật sự ai làm cũng được, nhưng hằng sống với sự tu, tức là bền chí, trì chí theo với chiều dài của một đời người, không phải ai cũng làm được. Săn sóc cây Bonsai mà thiếu hành trì một đến hai ngày, coi như thất bại hoàn toàn. Cây có thể chết bất cứ lúc nào. Tâm ta cũng vậy, chất liệu thiện mỗi ngày khi trời khi sụt, khi có khi không, có ác sẽ lấn áp lấn hồi, thì cây phước đức sẽ èo uột khó sống.

Nhân quả hiện tiền từ cây Bonsai là



một thức nhắc sâu sắc nhất khiến cho người tu dễ dàng cảm nhận. Nhân là giới hạn nhu cầu ẩm thực (giữ giới), quả là dáng cây thon thả, tuyệt vời. Nhân là nghệ thuật uốn tỉa cành lá hấp dẫn, quả là được ngồi lên một chậu đẹp, quý giá và đắt tiền.

Người tu cũng có những nhân quả hiện tiền như cây Bonsai. Trong kinh A Hàm, phẩm Sa môn quả, đức Phật dạy người làm Sa môn thì có Sa môn quả. Đó là được trời người cung kính. Do được cung kính, người tu được tứ sự cúng dường. Do được cung kính, lời người tu nói ra được đại chúng tin nhận vang làm trong các công cuộc lớn nhỏ: xây chùa, đúc tượng, lạc quyên, ủy lạo v.v..

Bonsai là hảo tướng, người tu cũng có hảo tướng qua nhân dáng thuần từ, thanh thoát, nhẹ nhàng, lời lẽ ôn tồn, êm dịu, đầy âm hưởng khuyên dạy, xót thương...

Tóm lại, nếu là cây, thì cây Bonsai là đẹp nhất. Nếu là người, ai mà không mơ được là người đẹp dễ, giàu sang, địa vị cao tốt hơn người.

Muốn được là một cây đẹp như Bonsai, ít nhiều gì chúng ta đã biết phải làm sao trong từng bước từ dễ đến khó, cho đến khi đạt được kết quả sau cùng. Nhân quả hiện tiền thấy được.

Muốn được làm một người lý tưởng như mơ ước...rất ít người biết phải làm sao! Đa số chỉ thụ động trao gởi đời mình cho số mạng, hay là định mệnh an bày. Đối với đạo Phật, hai chữ định mệnh không hề được tìm thấy trong các từ điển Phật học. Đức Phật chỉ dạy cho chúng sanh một từ đơn giản nhất là: "Tu". Là tự uốn mình như cây Bonsai: nay làm một chút, mai tiếp tục một chút cho đến kỳ cùng. Tùy theo hoàn cảnh thuận nghịch bản thân, người tu đi từ dễ đến khó, từ tự tu cho đến đồng tu. Không tu thì nhất định không còn một cách nào khác để giúp đời mình được khá hơn. Đó là một khẳng định.

Tịnh Độ



ta có thể thử sang một kiểu dáng khác. Nghệ thuật là một cái gì luôn thay đổi và sáng tạo không ngừng.

Giá trị của một cây Bonsai, ngoài dáng đẹp của cành lá, nó còn được căn cứ trên tuổi thọ, trên bộ rễ và thân và cuối cùng là giá trị của chậu.

Chậu được chọn, phải thích hợp với dáng của cây sao cho được điều hòa và mỹ thuật. Đa số các chậu được làm bằng ceramic, thường rất đắt tiền nhất là các chậu được sản xuất từ Nhật vì đôi khi làm bằng tay... Thay đổi dáng kiểu của các chậu là một trong những thiết kế nghệ thuật của thời đại. Nó đổi thay biến chuyển không ngừng. Nếu cây có nhiều kích cỡ khác nhau thì chậu cũng lớn nhỏ khác nhau với nhiều dáng vẻ khác nhau như là hình vuông, hình chữ nhật, chậu tròn, chậu hình oval, chậu sâu lòng, cạn lòng v.v.. Chậu có thể là một phiến đá bằng phẳng, hoặc là một bọng cây...

Chúng ta biết rằng đức Phật sinh ra tại gốc cây, thành đạo dưới gốc cây, và nhập diệt dưới gốc cây biểu trưng cho ba thời quá khứ, hiện tại, vị lai - cho chặn đầu, chặn giữa và rốt sau đều như không dời đổi. Ngài ngồi dưới cội cây Bồ đề thiền định 7 ngày đêm và chứng đạo.

Chính thiền định là con đường đưa

đến giải thoát giác ngộ. Nhưng trên con đường thực hành thiền định cho có kết quả, đức Phật đã mượn thiên nhiên như là một đề mục để quán sát và định tâm. Chính thiên nhiên đã góp phần thanh tịnh hóa thân tâm. Thiên nhiên là căn nhà tâm rộng lớn của Phật và Tăng đoàn của Ngài, nhờ vậy mà đạt quả, chứng đạo.

Hòn non bộ với những cây Bonsai thích hợp chính là một thiên nhiên thu nhỏ trên đất Phật năm xưa để thức nhắc hành giả nếu không đủ duyên vào chốn thâm sơn cùng cốc thanh tu thiền định thì cũng mượn phương tiện một tiểu cảnh trong khuôn viên nhà chùa để nhiếp tâm.

Nếu hiểu Bonsai như là một tiểu cảnh của một cái gì rộng lớn hơn, đại diện cho một cái gì phổ quát, thì nhà chùa chính là một Bonsai đất Phật và tâm chúng sanh chính là Bonsai tâm Phật vậy. Nghệ thuật về hòn non bộ tại Việt Nam, theo giáo sư Craig Coussin trong The Bonsai School phát hành năm 2002, đã có mặt trước Trung Hoa hàng ngàn năm. Rất nhiều vật dụng bằng đồng chạm khắc cảnh sơn thủy dưới dạng hòn non bộ được giáo nghiệm về niên đại xuất hiện từ thế kỷ thứ hai trước Tây lịch. Điều này cũng không có gì lạ vì Việt Nam đã bị lệ thuộc

Trung Hoa hàng ngàn năm, tài liệu văn hóa Việt Nam đã bị hủy diệt hoàn toàn trong chính sách đồng hóa ngu dân. Luận chứng này phù hợp với quan điểm đạo Phật đã truyền từ Ấn Độ sang Việt Nam trước khi vào Trung Hoa. Bởi vì đường thủy đi từ Ấn Độ đương vào vịnh Nam Hải, tàu bè Ấn Độ phải ghé Việt Nam trước. Chỉ có tàu bè mới có khả năng chuyên chở khối lượng lớn hàng hóa, sách vở, văn hóa phẩm. Trên mỗi chuyến tàu buôn luôn có một hoặc nhiều vị Tăng tháp tùng để đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng của Phật tử trên tàu, để cầu nguyện, tạo phước cho một chuyến hải hành được bình yên sóng lặng, tai qua nạn khỏi. Khi cập bến, các vị Tăng sẽ giảng dạy người Việt Nam tu Phật. Rồi đạo Phật được truyền tụng, lan tỏa đến nhiều nơi khác trên đất nước Việt Nam.

Dân tộc Việt Nam, nếu bất tài vô dụng thì tên tuổi Việt Nam và bản đồ đã bị xóa sạch từ lâu. Nền văn minh mà Trung Hoa có được hôm nay, tinh hoa cốt lõi, chắc chắn Việt Nam đã có mặt góp phần. Cái lợi của những kẻ xâm lược trong dài lâu vẫn là góp nhặt tinh hoa văn hóa xứ người. Các viện bảo tàng của những cựu đại đế quốc thời xưa là những kho lưu trữ của trộm văn hóa quốc tế.

Bonsai và đạo Phật đã có những liên hệ mật thiết trên mặt biểu tượng và hành trì.

Đối tượng của Đạo Phật là tâm, bởi vì tâm là chủ thể của mọi hành động, tạo tác. Tâm tạo ra nghiệp để rồi nghiệp dắt tâm vào sinh tử luân hồi, quay cuồng như bánh xe triền miên không dứt. Tâm và cảnh như là thổi nam châm với sắt. Cảnh thiện thì tâm nhiễm thiện, ngược lại cảnh ác tâm sẽ thành ác. Người tu luôn rất sợ cảnh và chọn cảnh để soi tâm. Là phải xa ác, tác thiện vậy. Có thể, đức Bồ Sư, do tâm vô nhiễm trước,



ngay trong chính Hoàng gia, Ngài cũng có thể tự tu và đạt đạo. Nhưng Ngài không làm vậy, vì nếu vậy thì Ngài siêu việt quá, khiến cho chúng sanh không đủ lòng tin ở chính mình để vào tu. Ngài phải sống một đời thường, có vợ sinh con, phải rời bỏ cảnh ràng buộc gia đình, chọn cảnh bao la thanh tịnh của núi rừng để tịnh tu thiền định.

Về mặt hành trì, cây Bonsai phải trải qua một quá trình nhiều năm huấn luyện cho thuần thực, sức phát triển chậm lại, bộ rễ chỉ còn mọc ra những rễ mịn để tiêu thụ thực phẩm ít đi. Lá và cành sẽ được cắt tỉa thường xuyên. Thay đất và cắt rễ trong chậu cũng phải đặc biệt quan tâm. Khi cây đã có dáng tàn đẹp rồi thì phải duy trì gìn giữ nguyên trạng. Người tu, khó nhất là ở hành trì. Khi vào đạo, giữ giới, làm công quả, làm Phật sự ai làm cũng được, nhưng hằng sống với sự tu, tức là bền chí, trì chí theo với chiều dài của một đời người, không phải ai cũng làm được. Săn sóc cây Bonsai mà thiếu hành trì một đến hai ngày, coi như thất bại hoàn toàn. Cây có thể chết bất cứ lúc nào. Tâm ta cũng vậy, chất liệu thiện mỗi ngày khi trời khi sụt, khi có khi không, có ác sẽ lấn áp lẫn hồi, thì cây phước đức sẽ èo uột khó sống.

Nhân quả hiện tiền từ cây Bonsai là



một thức nhắc sâu sắc nhất khiến cho người tu dễ dàng cảm nhận. Nhân là giới hạn nhu cầu ẩm thực (giữ giới), quả là dáng cây thon thả, tuyệt vời. Nhân là nghệ thuật uốn tỉa cành lá hấp dẫn, quả là được ngồi lên một chậu đẹp, quý giá và đắt tiền.

Người tu cũng có những nhân quả hiện tiền như cây Bonsai. Trong kinh A Hàm, phẩm Sa môn quả, đức Phật dạy người làm Sa môn thì có Sa môn quả. Đó là được trời người cung kính. Do được cung kính, người tu được tứ sự cúng dường. Do được cung kính, lời người tu nói ra được đại chúng tin nhận vang làm trong các công cuộc lớn nhỏ: xây chùa, đúc tượng, lạc quyên, ủy lạo v.v..

Bonsai là hảo tướng, người tu cũng có hảo tướng qua nhân dáng thuần từ, thanh thoát, nhẹ nhàng, lời lẽ ôn tồn, êm dịu, đầy âm hưởng khuyên dạy, xót thương...

Tóm lại, nếu là cây, thì cây Bonsai là đẹp nhất. Nếu là người, ai mà không mơ được là người đẹp dễ, giàu sang, địa vị cao tốt hơn người.

Muốn được là một cây đẹp như Bonsai, ít nhiều gì chúng ta đã biết phải làm sao trong từng bước từ dễ đến khó, cho đến khi đạt được kết quả sau cùng. Nhân quả hiện tiền thấy được.

Muốn được làm một người lý tưởng như mơ ước...rất ít người biết phải làm sao! Đa số chỉ thụ động trao gởi đời mình cho số mạng, hay là định mệnh an bày. Đối với đạo Phật, hai chữ định mệnh không hề được tìm thấy trong các từ điển Phật học. Đức Phật chỉ dạy cho chúng sanh một từ đơn giản nhất là: "Tu". Là tự uốn mình như cây Bonsai: nay làm một chút, mai tiếp tục một chút cho đến kỳ cùng. Tùy theo hoàn cảnh thuận nghịch bản thân, người tu đi từ dễ đến khó, từ tự tu cho đến đồng tu. Không tu thì nhất định không còn một cách nào khác để giúp đời mình được khá hơn. Đó là một khẳng định.

Tịnh Độ

